

Bản án số: 26/2021/HS-ST
Ngày: 21-9-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN THỦY, TỈNH HÒA BÌNH**

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Lan

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông: Nguyễn Xuân Thủy

Ông: Bùi Huy Trọng

-Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Bình, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình tham gia phiên tòa: Ông Đàm Trung Kiên, Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 9 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 23/2021/TLST-HS ngày 01/6/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 24/2021/QĐXXST- HS ngày 11/8/2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 15/2021/HSST-QĐ ngày 25/8/2021 đối với các bị cáo:

1. **Vũ Văn Th**, sinh ngày 28/8/1995 tại huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hóa; nơi cư trú: Thôn 1, thị trấn Vân Du, huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Lao động tự do; dân tộc: Kinh; giới T2: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; trình độ văn hóa: 6/12; con ông Vũ Văn Ch và bà Đặng Thị Th1; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân:

- Tại bản án số 17/2014/HSST ngày 25/3/2014 TAND huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình xử phạt 3 năm tù về tội “Cướp tài sản”, bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù được đặc xá ra tù ngày 31/8/2015, nay đã được xóa án tích.

- Tại bản án số 07/2021/HS-PT Ngày 18/3/2021 TAND tỉnh Ninh Bình xử phạt 08 năm tù về tội “Cướp tài sản”, 04 năm tù về tội “Cướp giật tài sản”, tổng hợp hình phạt chung cho cả hai tội là 12 năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù T2 từ ngày bắt tạm giam 24/7/2020.

- Tại bản án số 39/2021/HS-ST ngày 22/4/2021 TAND huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình xử phạt 30 tháng tù về tội “Gây rối trật tự công cộng”, thời hạn tù T2 từ ngày bắt tạm giam 24/7/2020. Áp dụng Điều 55, Điều 56 Bộ luật hình sự: Tổng hợp với hình phạt của bản án số 07/2021/HS-PT ngày 18/3/2021 của TAND tỉnh Ninh Bình đã xử phạt bị cáo 12 năm tù. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung 14 năm 6 tháng tù. Thời hạn tù T2 từ ngày bắt tạm giam 24/7/2020.

Bị cáo hiện đang chấp hành án phạt tù tại Trại giam Thanh Phong - Bộ công an (có mặt tại phiên tòa).

2. **Quách Huỳnh Đ**, sinh ngày 18/02/1999 tại huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình; nơi cư trú: Thôn Đồi Mít, xã Phú Lộc, huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; dân tộc: Kinh; giới T2: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; trình độ văn hóa: 6/12; con ông Quách Hùng V và bà Đinh Thị L; vợ, con: Chưa có; tiền sự: Không; tiền án: 01:

Tại bản án số 131/2019/HSST ngày 01/11/2019 TAND thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, ngày 06/3/2020 bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù, nay chưa được xóa án tích.

Nhân thân: - Ngày 17/12/2018, Công an xã Phú Lộc, huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 18, phạt tiền 200.000 đồng về hành vi “Gây mất trật tự trong khu dân cư”. Quách Huỳnh Đ đã chấp hành xong quyết định, nay đã được xóa vi phạm;

- Tại bản án số 07/2021/HS-PT Ngày 18/3/2021 TAND tỉnh Ninh Bình xử phạt 12 năm tù về tội “Cướp tài sản”, thời hạn chấp hành hình phạt tù T2 từ ngày bắt tạm giam 24/7/2020.

- Tại bản án số 39/2021/HS-ST ngày 22/4/2021 TAND huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình xử phạt 36 tháng tù về tội “Gây rối trật tự công cộng”, thời hạn tù T2 từ ngày bắt tạm giam 24/7/2020. Áp dụng Điều 55, Điều 56 Bộ luật hình sự: Tổng hợp hình phạt của bản án số 07/2021/HS-PT ngày 18/3/2021 của TAND tỉnh Ninh Bình đã xử phạt bị cáo 12 năm tù. Buộc bị cáo Quách Huỳnh Đ phải chấp hành hình phạt chung 15 năm tù. Thời hạn tù T2 từ ngày bắt tạm giam 24/7/2020.

Bị cáo hiện đang chấp hành án phạt tù tại Trại giam Ninh Khánh - Bộ công an (có mặt tại phiên tòa).

3. **Mai Quang H**, sinh ngày 22/5/2001 tại huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình; nơi cư trú: Thôn 1, xã Phú Long, huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; dân tộc: Kinh; giới T2: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; trình độ văn hóa: 6/12; con ông Mai Văn L1 và bà Vũ Thị Th2; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Tại bản án số 07/2021/HS-PT Ngày 18/3/2021 TAND tỉnh Ninh Bình xử phạt 11 năm tù về tội “Cướp tài sản”, thời hạn chấp hành hình phạt tù T2 từ ngày bắt tạm giam 24/7/2020.

Bị cáo hiện đang chấp hành án phạt tù tại Trại giam số 6 - Bộ Công an (có mặt tại phiên tòa).

4. **Quách Thế V**, sinh ngày 10/5/2004 tại huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình (ngày thực hiện hành vi phạm tội bị cáo 17 tuổi 3 tháng 15 ngày); nơi cư trú: Thôn Đồi Mít, xã Phú Lộc, huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; dân tộc: Kinh; giới T2: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; trình độ văn hóa: 8/12; con ông Quách Hùng V và bà Đinh Thị L; vợ, con: Chưa có; tiền án: Không; tiền sự: Tại quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 115 ngày 01/6/2020 của Công an huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình, phạt cảnh cáo về hành vi “Gây mất trật tự đường phố”, nay chưa được xóa vi phạm;

Nhân thân: - Tại bản án số 07/2021/HS-PT ngày 18/3/2021 TAND tỉnh Ninh Bình xử phạt 06 năm 06 tháng tù về tội “Cướp tài sản”, 03 năm tù “Cướp giết tài sản”. Tổng hợp hình phạt chung cho cả hai tội là 09 năm 06 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù T2 từ ngày bắt tạm giữ 30/7/2020.

- Tại bản án số 39/2021/HS-ST ngày 22/4/2021 TAND huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình xử phạt 27 tháng tù giam về tội “Gây rối trật tự công cộng”, thời hạn tù T2 từ ngày tạm giữ 30/7/2020. Áp dụng Điều 55, Điều 56 Bộ luật hình sự: Tổng hợp hình phạt của bản án số 07/2021/HS-PT ngày 18/3/2021 của TAND tỉnh Ninh Bình đã xử phạt bị cáo 09 năm 06 tháng tù. Buộc bị cáo Quách Thế V phải chấp hành hình phạt chung 11 năm 9 tháng tù. Thời hạn tù T2 từ ngày tạm giữ 30/7/2020.

Bị cáo hiện đang chấp hành án phạt tù tại Trại giam Ninh Khánh – Bộ công an (có mặt tại phiên tòa).

Người đại diện hợp pháp của bị cáo Quách Thế V: Bà Nguyễn Thị H, sinh năm: 1950; trú tại: Thôn Đồi Mít, xã Phú Lộc, huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình - là bà nội bị cáo V (vắng mặt)

- *Người bào chữa cho các bị cáo Quách Thế V:* Ông Bùi Văn Th2, Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Hoà Bình, (Có mặt).

- *Người bị hại:*

1/ Chị Bùi Thị H1, sinh năm 1996; trú tại: xóm Chênh, xã Ngọc Lương, huyện Yên Thủy, tỉnh H1 Bình (vắng mặt) .

2/ Anh Tạ Văn T2, sinh ngày 23/9/2004; trú tại: xóm Láo Thành, xã Ân Nghĩa, huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình (vắng mặt).

Người đại diện hợp pháp của bị hại Tạ Văn T2: Ông Lê Văn Th, sinh năm:1964, trú tại: xóm Nạch, xã Tân Mỹ, huyện Lạc Sơn, tỉnh H1 Bình, là cậu ruột của Tạ Văn T2, (có mặt).

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại Tạ Văn T2: Bà Hà Thị L, trợ giúp viên pháp lý thuộc trung tâm trợ giúp pháp lý tỉnh Hòa Bình (vắng mặt có lý do)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong khoảng thời gian từ ngày 06/7/2020 đến ngày 13/7/2020, Vũ Văn Th, Mai Quang H, Quách Huỳnh Đ và Quách Thế V đã rủ nhau thực hiện 2 vụ cướp tài sản trên địa bàn huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình. Cụ thể:

Vụ thứ nhất: Vào khoảng 21 giờ ngày 06/7/2020, Vũ Văn Th, Quách Huỳnh Đ, Mai Quang H và Quách Thế V cùng nhau đi chơi tại khu vực xã Phú Long, huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình. Lúc này, Th có rủ Đ, H và V là “*anh em mình đi cướp tài sản đi*” thì Đ, H và V đều đồng ý. Sau đó, Th điều khiển xe mô tô Wave alpha màu cam - đen - bạc, không gắn biển kiểm soát chở V ngồi phía sau; H điều khiển xe mô tô Wave alpha màu đen - xám, không gắn biển kiểm soát chở Đ ngồi phía sau và đi theo các tuyến đường liên thôn, liên xã và đường Quốc lộ thuộc địa phận tỉnh Ninh Bình và huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình nhằm tìm kiếm người đi đường có tài sản thì thực hiện hành vi cướp. Trên đường đi Th có đưa cho Đ một con dao bấm bằng kim loại và nói “*mày cầm lấy tý còn đi cướp*”, Đ nhận dao cho vào túi quần bên phải. Sau đó H, Đ, Th và V điều khiển xe mô tô đi từ huyện Nho Quan theo đường quốc lộ 12B hướng đến huyện Yên Thủy, tỉnh H1 Bình. Đến khoảng 23 giờ 00 phút cùng ngày H, Đ, Th và V đi đến đoạn đường Hồ Chí Minh thuộc địa phận khu phố Yên Hòa, thị trấn Hàng Trạm, huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình hướng Thanh Hóa đi Hà Nội, lúc này H và Đ phát hiện chị Bùi Thị H1 trú tại xóm Chênh, xã Ngọc Lương, huyện Yên Thủy, tỉnh H1 Bình đang điều khiển xe máy điện đi ngược chiều, tay trái sử dụng điện thoại nhãn hiệu SamSung A20 màu đỏ, chị H1 chở chị Bùi Thị Thêu, trú tại xóm Khang Chóng, thị trấn Hàng Trạm, huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình và cháu Đinh Ngọc Diệp, sinh năm 2014 trú tại xóm Đội 2, xã Bảo Hiệu, huyện Yên Thủy, tỉnh H1 Bình ngồi sau xe. Thấy vậy Đ bảo H “quay lại” để cướp tài sản của chị H1, đồng thời gọi V và Th đang đi phía trước cùng quay lại để thực hiện. Sau đó H điều khiển xe mô tô quay lại đuổi theo xe chị H1 và áp sát bên trái xe máy điện của chị H1, Đ ngồi phía sau dùng tay phải giật chiếc điện thoại trên tay chị H1 nH không được. Thấy vậy H

tiếp tục điều khiển xe mô tô dừng chặn phía trước đầu xe máy điện của chị H1 khiến chị H1 phải dừng xe lại. Lúc này H ngồi trên xe mô tô còn Đ xuống xe và dùng tay trái lấy dao bấm từ trong túi quần ra đi đến chỗ chị H1 giơ dao lên trước mặt chị H1 và nói “đưa điện thoại đây”, còn tay phải giật điện thoại trên tay của chị H1. Sau khi cướp được chiếc điện thoại của H1 thì cả nhóm bỏ chạy theo đường Hồ Chí Minh hướng đi Thanh Hóa. Trên đoạn đường bỏ chạy Đ đưa chiếc điện thoại vừa cướp được cho Th cất giữ. Khi cả nhóm đi đến đoạn đường Hồ Chí Minh thuộc địa phận xã Thạch Quảng, huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hóa thì dừng lại. Lúc này Th lấy chiếc điện thoại cướp được ra tháo ốp lưng và thẻ sim trong máy điện thoại rồi vứt xuống rìa đường rồi cất chiếc điện thoại vào túi quần. Sau đó cả nhóm đi quay lại thị trấn Hàng Trạm rồi theo đường Quốc lộ 12B đi về huyện Gia Viễn, Ninh Bình. Đến 02 giờ 00 phút ngày 07/7/2020 tại thôn Thần Thiệu, Gia Tân, Gia Viễn, Ninh Bình thì H, Th, Đ và V tiếp tục thực hiện hành vi cướp tài sản đối với ông Trần Văn Long, trú tại thôn Vân La, xã Gia Thắng, huyện Gia Viễn, tỉnh Ninh Bình rồi về đi ngủ. Đến chiều ngày 07/7/2020 Th cầm chiếc điện thoại nhãn hiệu SamSung A20 màu đỏ cướp được của chị H1 đi bán nH không được, sau đó đưa cho Đ được Đ thống nhất với Th, H và V là bản thân sẽ mua và sử dụng chiếc điện thoại này với giá trị 1.700.000 đồng thì tất cả đồng ý nên Đ đã đưa cho Th, V và H mỗi người 350.000 đồng (Đ T2 cả phần của mình). Số tiền chung còn lại 300.000 đồng tất cả sử dụng ăn uống với nhau hết.

Vụ thứ hai: Vào khoảng 21 giờ ngày 12/7/2020, Quách Huỳnh Đ và Mai Quang H rủ nhau đi xuống khu vực thành phố Ninh Bình chơi. Sau đó H điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave alpha, màu đen - xám không biển kiểm soát chở Đ ngồi sau đi đến thành phố Ninh Bình. Trên đường đi, Đ bảo H: “*đi đoạn nào vắng và gặp người thì cướp*”, H đồng ý và tiếp tục điều khiển xe đi từ huyện Nho Quan xuống thành phố Ninh Bình theo đường khu du lịch Bái Đính - Tràng An. Trên đường đi, H rẽ vào nhà nghỉ Hoa Mai thuộc xã Quỳnh Lưu, huyện Nho Quan (nơi H thuê phòng nghỉ) lấy 01 con dao mà H cất ở nhà để xe của nhà nghỉ từ trước rồi kẹp ở hông bên phải xe mô tô. Khoảng 21 giờ 50 phút cùng ngày, khi đi đến khu vực cầu Ghềnh Tháp thuộc địa phận xã Trường Yên, huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình thì Đ và H có thực hiện hành vi cướp tài sản của bà Bùi Thị Huê một sợi dây kim loại màu vàng và bà Bùi Thị Nhung cùng trú tại thôn Chi Phong, xã Trường Yên, huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình một chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280 và số tiền 460.000 đồng. Sau đó điều khiển xe đi đến phường Tân Thành, thành phố Ninh Bình ngồi tại quán vỉa hè uống nước. Sau khi uống nước xong H tiếp tục điều khiển xe mô tô chở Đ đi theo các tuyến đường thuộc địa phận tỉnh Ninh Bình, rồi đi vào đường Quốc lộ 12B để đi đến huyện Yên Thủy, tỉnh H1 Bình. Đến khoảng 00 giờ 45 phút ngày 13/7/2020 Đ và H đi đến đoạn

đường Hồ Chí Minh thuộc địa phận xóm Phố Sáu, xã Lạc Thịnh, huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình thì quan sát thấy tại lề đường bên phải theo hướng Hà Nội đi Thanh Hóa có Tạ Văn T2, sinh ngày 23/9/2004 (lúc này là người chưa đủ 16 tuổi), trú tại xóm Láo Thành, xã Ân Nghĩa, huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình đang ngồi một mình trên xe gắn máy không biển kiểm soát nhãn hiệu VIET THAI màu xanh, trên tay đang cầm sử dụng điện thoại di động nên Đ và H điều khiển xe vòng lại áp sát từ phía sau bên phải, H ngồi trên xe, còn Đ xuống xe và tay phải cầm dao đi về phía T2 dơ lên quát “đưa điện thoại đây”, đồng thời tay trái giật lấy chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi Redmi Note 8 màu đen trên tay T2 thì T2 giằng lại và nói “sao anh lấy điện thoại của em”, Đ trả lời “tao cướp đây” rồi dùng chuôi dao đánh hai nhát vào lưng của T2, T2 xuống xe và bị Đ tiếp tục dùng chân tay đánh vào người sau đó cướp lấy chiếc điện thoại di động. Khi lấy được chiếc điện thoại thì Đ cướp luôn chiếc xe gắn máy đang cầm sẵn chìa khóa của T2 rồi cùng H bỏ chạy về huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình, đi đến địa phận xã Phú Lộc, huyện Nho Quan thì Đ và H đổi xe rồi cả hai đi về nhà ngủ. Chiều ngày 13/7/2020 Đ và H cùng nhau đi bán chiếc điện thoại di động cướp được của T2 tại quán sửa chữa điện thoại di động của anh Lê Văn H, trú tại thôn Đồi Chè, Phú Lộc, Nho Quan, Ninh Bình được số tiền 1.500.000 đồng. Sau đó Đ chia cho H số tiền 300.000 đồng, số tiền còn lại cả hai cùng nhau chi tiêu ăn uống hết. Chiếc xe gắn máy không biển kiểm soát của Tạ Văn T2 thì H sử dụng làm phương tiện đi lại, ngày 15/7/2021 trong quá trình tham gia giao thông đã tự ngã khiến xe bị hư hỏng, sau đó bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Ninh Bình thu giữ để điều tra theo quy định.

Ngày 24/7/2020, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Ninh Bình ra các Lệnh bắt Tạm giam đối với Vũ Văn Th; Quách Huỳnh Đ và Mai Quang H. Ngày 28/7/2020, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Ninh Bình ra Quyết định truy nã đối với Quách Thế V. Ngày 30/7/2020, Quách Thế V đã đến Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Ninh Bình đầu thú và khai nhận toàn bộ những hành vi phạm tội của mình cùng những người khác.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 08/KL-HĐĐG ngày 20/8/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng Hình sự huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình kết luận: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG A20S, màu đỏ, đã qua sử dụng có giá trị là 1.700.000 đồng (Các bị cáo cướp của chị Bùi Thị H1).

Tại bản kết luận định giá tài sản số 07/KL-HĐDGTS ngày 20/8/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng Hình sự huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình kết luận: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Xiao Redmi Note 8, màu đen đã qua sử dụng có giá trị là 1.500.000 đồng và 01 chiếc xe gắn máy đã qua sử dụng có giá trị là 5.000.000 đồng (Các bị can Đ và H cướp của anh Tạ Văn T2).

Đối với thương tích của bị hại Tạ Văn T2 do chỉ bị vết thương phần mềm không ảnh hưởng nhiều đến sức khỏe nên Tạ Văn T2 đã từ chối đi giám định thương tích và không yêu cầu đối tượng phải trả tiền viện phí điều trị. Vì vậy Cơ quan Cảnh sát điều tra không có căn cứ để xử lý.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 05/KL-HĐĐGTS ngày 26/2/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng Hình sự huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình đã định giá đối với phần hư hỏng trên chiếc xe gắn máy không biển kiểm soát của Tạ Văn T2. Kết luận giá trị của phần thiệt hại trên tại thời điểm năm 2020 là 2.500.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 21/CT-VKS-YT ngày 09/6/2021 Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thủy đã truy tố Vũ Văn Th, Quách Thế V về tội “Cướp tài sản” theo điểm d khoản 2 Điều 168 Bộ luật hình sự; Mai Quang H và Quách Huỳnh Đ về tội “Cướp tài sản” theo điểm d và điểm e khoản 2 Điều 168 Bộ luật hình sự. Thực hành quyền công tố tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thủy, sau khi xem xét đánh giá toàn diện nội dung vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Trình bày quan điểm và luận tội: Giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 168 Bộ luật hình sự; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm o khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự; xử phạt Vũ Văn Th từ 08 (tám) năm đến 09 (chín) năm tù, thời hạn tù T2 ngày bắt tạm giam 24/7/2020. Căn cứ Điều 56 Bộ luật hình sự: Tổng hợp với hình phạt hình phạt của bản án số 39/2021/HS-ST ngày 22/4/2021 của Tòa án nhân dân huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình.

- Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 168 Bộ luật hình sự; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38; Điều 90, 91, 98, 101 Bộ luật hình sự; xử phạt Quách Thế V từ 05 (năm) năm đến 06 (sáu) năm tù, thời hạn tù T2 ngày tạm giữ 30/7/2020. Căn cứ Điều 56 Bộ luật hình sự: Tổng hợp với hình phạt của bản án số 39/2021/HS-ST ngày 22/4/2021 của Tòa án nhân dân huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình.

- Căn cứ điểm d, điểm e khoản 2 Điều 168 Bộ luật hình sự; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; điểm g, h khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58; Điều 38 BLHS: xử phạt Quách Huỳnh Đ từ 10 (mười) năm đến 11 (mười một) năm tù, thời hạn tù T2 ngày bắt tạm giam 24/7/2020. Căn cứ Điều 56 Bộ luật hình sự: Tổng hợp với hình phạt của bản án số 39/2021/HS-ST ngày 22/4/2021 của Tòa án nhân dân huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình.

- Căn cứ điểm d và điểm e khoản 2 Điều 168 Bộ luật hình sự; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58; Điều 38 BLHS: xử phạt Mai

Quang H từ 09 (chín) năm đến 10 (mười) năm tù, thời hạn tù T2 ngày bắt tạm giam 24/7/2020. Căn cứ Điều 56 Bộ luật hình sự: Tổng hợp với hình phạt của bản án số 07/2021/HS-PT ngày 18/3/2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Bình.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 46, 47 BLHS; Điều 106 BLHS:

- Trả lại 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Sam sung, màu đỏ, số Imei 1 353244119381017; số Imei 2: 353245119381014 và 01 chiếc vỏ hộp điện thoại di động nhãn hiệu Samsung số loại A20S cũ đã qua sử dụng có số IMEI*353244/11/938101/7* cho chủ sở hữu hợp pháp là bị hại Bùi Thị H1; 01 xe gắn máy nhãn hiệu VIET THAI, số loại VT Waves màu xanh, không gắn biển kiểm soát, số khung: 006454, số máy: 5006454 xe đã qua sử dụng và bị hư hỏng cho chủ sở hữu hợp pháp là bị hại Tạ Văn T2. Những vật chứng trên hiện đang được bảo quản tại Kho vật chứng Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Thủy.

- Đối với các vật chứng: 01 dao bấm bằng kim loại tổng chiều dài 21cm, phần lưỡi dao nhọn sáng màu, rộng 02cm, phần cán dao dài 11,5cm mà các bị cáo sử dụng làm hung khí cướp tài sản của chị Bùi Thị H1 ngày 06/7/2020 tại khu phố Yên H1, thị trấn Hàng Trạm, Yên Thủy, Hòa Bình đã được Tòa án nhân dân huyện Gia Viễn, tỉnh Ninh Bình xử lý theo bản án sơ thẩm số 65/2020/HSST ngày 10/12/2020

+ 01 xe mô tô nhãn hiệu Wave Honda, màu đen-xám, biển kiểm soát đăng ký là: 35H1-1853, số máy: 0152799; số khung: Y572729 xe đã qua sử dụng và 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Alpha, màu cam - đen - bạc, biển kiểm soát đăng ký là: 35H1-42260, số máy: JA39E1355641, số khung: 3919LY021742 xe đã qua sử dụng cùng giấy đăng ký xe mô tô. Qua điều tra đã làm rõ chủ sở hữu hợp pháp là ông Đinh Văn Dũng và anh Phạm Quốc Khánh, ông Dũng và anh Khánh không biết việc bị cáo Đ, V mượn xe để dùng vào việc phạm tội nên ông Dũng, anh Khánh không có lỗi, vì vậy Cơ quan điều tra Công an huyện Gia Viễn đã trả cho ông Dũng và anh Khánh là có căn cứ.

- Về trách nhiệm dân sự: + Buộc các bị cáo Quách Huỳnh Đ và Mai Quang H phải liên đới bồi thường cho bị hại Tạ Văn T2 giá trị chiếc điện thoại bị chiếm đoạt số tiền là 1.500.000đ (một triệu năm trăm nghìn đồng).

+ Buộc bị cáo Mai Quang H phải bồi thường phần thiệt hại chiếc xe bị hư hỏng do một mình bị cáo H gây ra cho anh T2 số tiền 2.500.000đ (hai triệu năm trăm nghìn đồng).

- Về án phí: Các bị cáo Vũ Văn Th, Quách Huỳnh Đ, Mai Quang H và Quách Thế V phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Các bị cáo Quách

Huỳnh Đ và Mai Quang H phải nộp án phí dân sự sơ thẩm theo qui định của pháp luật.

Người bào chữa cho Quách Thế V xác định hành vi phạm tội của bị cáo Quách Thế V như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thủy truy tố đối với bị cáo là đúng; một mặt đã phân tích đánh giá vai trò, T2 chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, mặt khác trên cơ sở đánh giá nhân thân điều kiện phạm tội của bị cáo đồng thời nêu các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 58; Điều 90, 91, 98, 101 Bộ luật hình sự để tuyên phạt bị cáo Quách Thế V mức án thấp nhất của khung hình phạt là 04 (bốn) năm đến 05 (năm) năm tù.

Người bị hại chị Bùi Thị H1, anh Tạ Văn T2 yêu cầu đề nghị được bồi thường thiệt hại như nội dung của Viện kiểm sát đề nghị; Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại Tạ Văn T2 là bà Hà Thị Linh vắng mặt tại phiên tòa, nH có luận cứ: Về trách nhiệm hình sự nhất trí với tội danh, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đối với các bị cáo Quách Huỳnh Đ và Mai Quang H như cáo trạng đã nêu, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét quyết định hình phạt nghiêm khắc đủ sức răn đe đối với các bị cáo; Về trách nhiệm dân sự: Các bị cáo Quách Huỳnh Đ và Mai Quang H phải có trách nhiệm khắc phục hậu quả bồi thường thiệt hại cho người bị hại là anh Tạ Văn T2.

Các bị cáo Vũ Văn Th; Quách Huỳnh Đ; Mai Quang H và Quách Thế V không có ý kiến tranh luận gì, các bị cáo nói lời nói sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo để các bị cáo có cơ hội sửa chữa sai lầm trở thành người tốt có ích cho gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu chứng cứ đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra công an huyện Yên Thủy, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thủy, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo, người bị hại, người tham gia tố tụng khác đều không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa các bị cáo Vũ Văn Th, Quách Huỳnh Đ, Mai Quang H và Quách Thế V đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội

dung bản cáo trạng đã nêu. Lời khai nhận của các bị cáo là rõ ràng phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại và những người tham gia tố tụng khác, vật chứng thu được cùng các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 23 giờ 00 phút ngày 06/7/2020 tại đoạn đường Hồ Chí Minh thuộc địa phận khu phố Yên Hòa, thị trấn hàng Trạm, huyện Yên Thủy, tỉnh Hoà Bình, các bị cáo Vũ Văn Th, Quách Huỳnh Đ, Mai Quang H và Quách Thế V đã có hành vi chặn đầu xe dùng dao đe dọa, uy hiếp chiếm đoạt của chị Bùi Thị H1 01 chiếc điện thoại Samsung A20 màu đỏ có giá trị 1.700.000đ (một triệu bảy trăm nghìn đồng). Khoảng 00 giờ 45 phút ngày 13/7/2020 tại đoạn đường Hồ Chí Minh thuộc địa phận Phố Sáu, xã Lạc Thịnh huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình, Quách Huỳnh Đ và Mai Quang H đã có hành vi áp sát dùng dao uy hiếp, lấy chuôi dao đánh hai nhát vào lưng anh Bùi Văn T2, dùng chân tay đâm đá vào người anh T2 rồi chiếm đoạt 01 chiếc điện thoại di động Xiao Redmi Note 8 màu đen trị giá 1.500.000đ (một triệu năm trăm nghìn đồng) và chiếm đoạt 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu VIET THAI, số loại VT Waves màu xanh, không gắn biển kiểm soát có giá trị 5.000.000đ (năm triệu đồng). Hành vi của các bị cáo Vũ Văn Th; Quách Huỳnh Đ; Mai Quang H và Quách Thế V đã phạm vào tội “Cướp tài sản”, khi thực hiện hành vi các bị cáo Th, Đ, H, V đã dùng dao để cướp tài sản nên thuộc trường hợp “sử dụng vũ khí nguy hiểm” căn cứ điểm d khoản 2 Điều 168 Bộ luật hình sự; các bị cáo Quách Huỳnh Đ, Mai Quang H còn dùng dao thực hiện hành vi cướp tài sản đối với người bị hại Tạ Văn T2 là người dưới 16 tuổi nên thuộc các trường hợp “sử dụng vũ khí nguy hiểm” và “phạm tội đối với người dưới 16 tuổi” căn cứ điểm d, e khoản 2 Điều 168 Bộ luật hình sự.

[3] Xét T2 chất của vụ án là rất nghiêm trọng, hành vi nêu trên của các bị cáo Vũ Văn Th, Quách Huỳnh Đ, Mai Quang H và Quách Thế V gây mất trật tự trị an xã hội trên địa bàn huyện Yên Thủy; đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân là những khách thể được luật hình sự Việt Nam nghiêm cấm và bảo vệ, gây hoang mang cho quần chúng nhân dân. Khi phạm tội các bị cáo đủ khả năng nhận thức được hành vi dùng dao uy hiếp Cướp tài sản của người khác là sai trái. Xong vì muốn kiếm lời bất chính và coi thường pháp luật nên các bị cáo đã dùng hung khí nguy hiểm chiếm đoạt tài sản của người bị hại nhằm bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. Do đó cần phải có hình phạt nghiêm khắc tương xứng với hành vi mà các bị cáo đã gây ra nhằm giáo dục, cải tạo và phòng ngừa chung. Mức hình phạt áp dụng được căn cứ vào T2 chất tội phạm, nhân thân và các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo trong vụ án để quyết định cho phù hợp.

Xét vai trò của các bị cáo trong vụ án thấy: Bị cáo Vũ Văn Th là người giữ vai trò chính trong vụ án đã khởi sướng rử rê, chuẩn bị công cụ là dao để thực hiện hành vi cướp tài sản 01 vụ. Đối với Quách Huỳnh Đ là người giữ vai trò thứ hai trong vụ án, đã khởi sướng, rử rê cướp tài sản 01 vụ và là người trực tiếp thực hành 02 lần hành vi phạm tội. Đối với Mai Quang H là giữ vai trò thứ ba trong vụ án đã trực tiếp 02 lần thực hiện hành vi phạm tội. Đối với bị cáo Quách Thế V tuy là người dưới 18 tuổi, lẽ ra khi được bị cáo Vũ Văn Th rử rê đi cướp tài sản bị cáo cần phải từ chối không tham gia nh vụ lợi nên đã đồng ý và mượn xe mô tô để cùng các bị cáo khác đi cướp tài sản, vì vậy V tham gia trong vụ án với vai trò đồng phạm giúp sức tích cực nên được xếp vai trò sau cùng trong vụ án.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo Mai Quang H và Quách Huỳnh Đ 02 lần thực hiện hành vi cướp tài sản, vì vậy đây là tình tiết tăng nặng hình sự phạm tội 02 lần trở lên được quy định tại điểm g Điều 52 Bộ luật hình sự. Bị cáo Quách Huỳnh Đ trước khi phạm tội đã có 01 tiền án về tội “trộm cắp tài sản” còn chưa được xóa án tích nay lại tiếp tục phạm tội nên thuộc trường hợp tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Đối với bị cáo Vũ Văn Th là người rử bị cáo Quách Thế V là người chưa đủ 18 tuổi thực hiện hành vi cướp tài sản, đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Th được quy định tại điểm o khoản 1 điều 52 Bộ luật hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Trong suốt quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay các bị cáo Vũ Văn Th, Quách Huỳnh Đ, Mai Quang H và Quách Thế V đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự cho các bị cáo. Đối với bị cáo Quách Thế V sau khi phạm tội đã đến cơ quan Công an đầu thú nên được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Xét nhân thân của các bị cáo trong vụ án:

Về nhân thân của các bị cáo: Vũ Văn Th đã từng bị kết án về tội cướp tài sản nay đã được xóa án tích; Bị cáo Quách Huỳnh Đ từng bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi gây mất trật tự trong khu dân cư nay đã chấp hành xong quyết định đã được xóa vi phạm; Bị cáo Quách Thế V có 01 tiền sự về hành vi gây rối trật tự đường phố chưa được xóa vi phạm vì vậy các bị cáo Th, Đ, V được coi là có nhân thân xấu. Tuy nhiên đối với bị cáo Quách Thế V khi thực hiện tội phạm bị cáo là người chưa thành niên (bị cáo mới được 17 tuổi 3 tháng 15 ngày), vì vậy cần áp dụng các quy định tại các Điều 91; Điều 101 Bộ luật hình sự khi quyết định hình phạt đối với bị cáo. Đối với bị cáo Mai Quang H nhân thân chưa có tiền án, tiền sự.

[6] Hình phạt chính: Căn nhắc Tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân của các bị cáo và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết bắt các bị cáo phải sống cách ly ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ điều kiện cải tạo các bị cáo trở thành người có ích cho gia đình và xã hội.

[7] Hình phạt bổ sung: Theo khoản 6 điều 168 Bộ luật hình sự thì người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng nH xét thấy các bị cáo Quách Văn Th, Quách Huỳnh Đ, Mai Quang H không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản riêng. Bị cáo Quách Thế V là người dưới 18 tuổi phạm tội nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại chị Bùi Thị H1 xin được trả lại 01 chiếc điện thoại di động Sam Sung A20 màu đỏ cũ đã qua sử dụng và vỏ hộp và người bị hại anh Tạ Văn T2 xin được trả lại chiếc xe mô tô nhãn hiệu VIET THAI số loại VT Waves màu xanh không gắn biển kiểm soát và yêu cầu các bị cáo Quách Huỳnh Đ và bị cáo Mai Quang H phải bồi thường giá trị chiếc điện thoại di động Xiao Redmi Note 8 cũ đã qua sử dụng số tiền 1.500.000đ và yêu cầu bị cáo H phải bồi thường tiền thiệt hại hư hỏng về xe 2.500.000đ, xét yêu xin lại tài sản và bồi thường thiệt hại của những người bị hại nêu trên là thực tế nên được Hội đồng xét xử chấp nhận. Buộc các bị cáo Quách Huỳnh Đ và Mai Quang H phải liên đới bồi thường thiệt hại cho anh T2 tiền giá trị chiếc điện thoại là 1.500.000đ, trong đó mỗi bị cáo phải bồi thường 750.000đ; bị cáo Mai Quang H còn phải bồi thường tiền thiệt hại hư hỏng về xe của anh T2 là 2.500.000đ, do bị cáo sử dụng xe gây ra.

[9] Về vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 46, 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS:

Trả lại 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Sam sung, màu đỏ, số Imei 1 353244119381017; số Imei 2: 353245119381014 và 01 chiếc vỏ hộp điện thoại di động nhãn hiệu Samsung số loại A20S cũ đã qua sử dụng có số IMEI*353244/11/938101/7* cho chủ sở hữu hợp pháp là bị hại Bùi Thị H1; 01 xe gắn máy nhãn hiệu VIET THAI, số loại VT Waves màu xanh, không gắn biển kiểm soát, số khung: 006454, số máy: 5006454 xe đã qua sử dụng và bị hư hỏng cho chủ sở hữu hợp pháp là bị hại Tạ Văn T2.

- Đối với các vật chứng: 01 dao bấm bằng kim loại tổng chiều dài 21cm, phần lưỡi dao nhọn sáng màu, rộng 02cm, phần cán dao dài 11,5cm mà các bị cáo sử dụng làm hung khí cướp tài sản của chị Bùi Thị H1 ngày 06/7/2020 tại khu phố Yên Hòa, thị trấn Hàng Trạm, Yên Thủy, Hòa Bình đã được Tòa án nhân dân huyện Gia Viễn, tỉnh Ninh Bình xử lý theo bản án sơ thẩm số 65/2020/HSST ngày 10/12/2020, nay Hội đồng xét xử không xử lý.

+ 01 xe mô tô nhãn hiệu Wave Honda, màu đen-xám, biển kiểm soát đăng ký là: 35H1-1853, số máy: 0152799; số khung: Y572729 xe đã qua sử dụng và 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Alpha, màu cam - đen - bạc, biển kiểm soát đăng ký là: 35H1-42260, số máy: JA39E1355641, số khung: 3919LY021742 xe đã qua sử dụng cùng giấy đăng ký xe mô tô. Qua điều tra đã làm rõ chủ sở hữu hợp pháp là ông Đinh Văn Dũng và anh Phạm Quốc Khánh, ông Dũng và anh Khánh không biết việc bị cáo Đ, V mượn xe để dùng vào việc phạm tội nên ông Dũng, anh Khánh không có lỗi, vì vậy Cơ quan điều tra Công an huyện Gia Viễn đã trả cho ông Dũng và anh Khánh là có căn cứ. Hội đồng xét xử không xử lý.

[10] Về án phí: Các bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Các bị cáo Quách Huỳnh Đ và Mai Quang H còn phải phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[11] Các vấn đề khác: Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Alpha, màu cam - đen - bạc không biển kiểm soát mà bị cáo Vũ Văn Th điều khiển để thực hiện hành vi Cướp tài sản của chị Bùi Thị H1 ngày 06/7/2020. Qua điều tra xác định là tài sản hợp pháp của anh Phạm Quốc Khánh, chiếc xe có biển kiểm soát đăng ký là 35N1-422.60. Anh Khánh cho V để làm phương tiện đi lại. Còn chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave alpha màu đen - xám mà bị cáo Mai Quang H điều khiển là tài sản hợp pháp của ông Đinh Văn D, chiếc xe có biển kiểm soát đăng ký là 35H1-1853. Ông Dũng là ông ngoại của bị cáo Đ đã cho Đ mượn xe mô tô để đi lại. Ông Dũng và anh Khánh đều không biết việc các bị cáo Đ và V sử dụng xe để đi cướp tài sản nên ông Dũng và anh Khánh không có lỗi. Vì vậy Cơ quan điều tra không xem xét xử lý đối với ông Dũng và anh Khánh là có căn cứ

+ Đối với anh Lê Văn H là người đã mua chiếc điện thoại di động Xiao Redmi Note 8, màu đen đã qua sử dụng do các bị cáo Quách Huỳnh Đ và Mai Quang H cướp được của anh Tạ Văn T2 ngày 13/7/2020 tại xóm Phố Sáu, xã Lạc Thịnh, huyện Yên Thủy, tỉnh H1 Bình. Khi mua điện thoại, anh H không biết đó là tài sản do các bị cáo phạm tội mà có, anh H không có lỗi nên không có hình thức xử lý đối với anh H là phù hợp.

+ Đối với chiếc điện thoại di động Xiao Redmi Note 8, màu đen Đ và H bán cho anh Lê Văn H ngày 13/7/2020; sau khi mua điện thoại, anh H đã bán cho người khách qua đường không quen biết, không nhớ đặc điểm. Vì vậy, không có căn cứ để truy thu vật chứng nêu trên.

+ Đối với vật chứng của vụ án là con dao có chiều dài khoảng 40cm, mũi dao nhọn, lưỡi bằng kim loại, cán dao bằng gỗ mà Đ và H sử dụng làm công cụ để thực

hiện hành vi cướp tài sản của anh Tạ Văn T2 ngày 13/7/2020 tại xóm Phố Sáu, xã Lạc Thịnh, huyện Yên Thủy, tỉnh H1 Bình và cướp của bà Bùi Thị Huê, bà Bùi Thị Nhung tại xã Trường Yên, huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình. Đ và H khi thực hiện hành vi cướp tài sản trên đường về đã để rơi con dao và không xác định được vị trí. Vì vậy, Cơ quan điều tra không có căn cứ để truy tìm.

+ Ngoài các vụ án trên, quá trình điều tra xác định các bị cáo Mai Quang H, Quách Huỳnh Đ, Vũ Văn Th và Quách Thế V còn thực hiện 2 vụ cướp tài sản và 1 vụ cướp giật tài sản trên địa bàn huyện Gia Viễn và huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình. Đối với các hành vi trên đã được Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Bình xét xử bằng Bản án số 07/2021/HS-PT ngày 18/3/2021, nay không đề cập xử lý.

+ Đối với thương tích của bị hại Tạ Văn T2 bị vết thương phần mềm do các bị cáo Đ và H gây nên nhưng không ảnh hưởng nhiều đến sức khỏe nên Tạ Văn T2 từ chối đi giám định thương tích và không yêu cầu các bị cáo Đ và H phải trả tiền viện phí điều trị. Vì vậy Cơ quan Cảnh sát điều tra không có căn cứ để xử lý là đúng pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Vũ Văn Th, Quách Huỳnh Đ, Mai Quang H và Quách Thế V phạm tội “Cướp tài sản”.

- Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 168 Bộ luật hình sự; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm o khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58, Điều 38 Bộ luật hình sự; xử phạt Vũ Văn Th 08 (Tám) năm tù, thời hạn tù T2 từ ngày bắt tạm giam 24/7/2020. Căn cứ Điều 56 Bộ luật hình sự: Tổng hợp với hình phạt của bản án số 39/2021/HS-ST ngày 22/4/2021 của Tòa án nhân dân huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình đã xử phạt bị cáo 14 (Mười bốn) năm 6 (Sáu) tháng tù. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 22 (Hai mươi hai) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 24/7/2020.

- Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 168 Bộ luật hình sự; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38; Điều 90, 91, 98, 101 Bộ luật hình sự; xử phạt Quách Thế V 05 (năm) năm tù, thời hạn tù T2 ngày tạm giữ 30/7/2020. Căn cứ Điều 56 Bộ luật hình sự: Tổng hợp với hình phạt của bản án số 39/2021/HS-ST ngày 22/4/2021 của Tòa án nhân dân huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình đã xử phạt bị cáo 11 (Mười một) năm 9 (Chín) tháng tù. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 16 (Mười sáu) năm 9 (Chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 30/7/2020.

- Căn cứ điểm d và điểm e khoản 2 Điều 168 Bộ luật hình sự; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; điểm g, h khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58, Điều 38 BLHS: xử phạt Quách Huỳnh Đ 10 (Mười) năm tù, thời hạn tù tính ngày bắt tạm giam 24/7/2020. Căn cứ Điều 56 Bộ luật hình sự: Tổng hợp với hình phạt của bản án số 39/2021/HS-ST ngày 22/4/2021 của Tòa án nhân dân huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình đã xử phạt bị cáo 15 (Mười lăm) năm tù. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 25 (Hai mươi năm) năm tù, thời hạn tù tính ngày bắt tạm giam 24/7/2020.

- Căn cứ điểm d và điểm e khoản 2 Điều 168 Bộ luật hình sự; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58, điều 38 BLHS: xử phạt Mai Quang H 09 (Chín) năm tù, thời hạn tù tính ngày bắt tạm giam 24/7/2020. Căn cứ Điều 56 Bộ luật hình sự: Tổng hợp với hình phạt của bản án số 07/2021/HS-PT ngày 18/3/2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Bình đã xử phạt bị cáo 11 (Mười một) năm tù. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 20 (hai mươi) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 24/7/2020.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo

2/ Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 584, Điều 585, Điều 587, Điều 589 Bộ luật dân sự:

Buộc bị cáo Quách Huỳnh Đ và bị cáo Mai Quang H phải liên đới bồi thường tiền giá trị chiếc điện thoại di động Xiao Redmi Note 8 đã qua sử dụng số tiền 1.500.000đ cho người bị hại là anh Tạ Văn T2, trong đó mỗi bị cáo phải bồi thường 750.000 đồng; bị cáo Mai Quang H còn phải bồi thường tiền thiệt hại hư hỏng về xe cho anh T2 số tiền là 2.500.000đ.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật và người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người thi hành án không thanh toán khoản tiền phải thi hành án, thì hàng tháng phải chịu lãi đối với số tiền chậm thi hành theo mức mức lãi xuất qui định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự. Người thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 46, 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Trả lại 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Sam sung, màu đỏ, số Imei 1 353244119381017; số Imei 2: 353245119381014 và 01 chiếc vỏ hộp điện thoại di

động nhãn hiệu Samsung số loại A20S cũ đã qua sử dụng có số IMEI*353244/11/938101/7* cho chủ sở hữu hợp pháp là bị hại Bùi Thị H1; 01 xe gắn máy nhãn hiệu VIET THAI, số loại VT Waves màu xanh, không gắn biển kiểm soát, số khung: 006454, số máy: 5006454 xe đã qua sử dụng và bị hư hỏng cho chủ sở hữu hợp pháp là bị hại Tạ Văn T2.

Các vật chứng nêu trên được mô tả cụ thể tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 11/6/2021 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra và Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Thủy.

4. Về án phí: Căn cứ Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo Vũ Văn Th, Quách Huỳnh Đ, Mai Quang H và Quách Thế V mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm. Các bị cáo Đ và H mỗi bị cáo còn phải nộp 300.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án các bị cáo Vũ Văn Th, Quách Huỳnh Đ, Mai Quang H và bị cáo Quách Thế V, người bào chữa cho bị cáo Quách Thế V, người đại diện hợp pháp của người bị hại có quyền làm đơn kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Hoà Bình.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai người đại diện hợp pháp của bị cáo, người bị hại, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho người bị hại có quyền làm đơn kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Toà án tỉnh HB;
- VKSND tỉnh Hoà Bình;
- VKSND Huyện Yên Thủy;
- Sở tư pháp tỉnh Hòa Bình;
- Các Trại giam Thanh Phong, Ninh Khánh,
Số 6 – Bộ Công An;
- CA Huyện Yên Thủy;
- Thi hành án dân sự H. Yên Thủy;
- Các bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS vụ án; lưu AV.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Bùi Thị Lan

